TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: 04/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Mỹ Đức, ngày 07 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 293/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị N sinh năm 1991.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn ĐK, xã HS, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn S sinh năm 1979.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn ĐK, xã HS, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị N và anh Nguyễn Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Bùi Thị N và anh Nguyễn Văn S thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Chị Bùi Thị N và anh Nguyễn Văn S đều xác nhận có 01 con chung. Giao cháu Nguyễn Tuấn A sinh ngày 04/5/2010 cho anh S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành hoặc có thoả thuận khác. Xác nhận anh S không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi có yêu cầu mới.

Chị Bùi Thị N có quyền đi lại thăm hỏi, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung:

Các đương sự đều xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Chấp nhận sự tự nguyện của chị Bùi Thị N nộp toàn bộ 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng dự phí đã nộp, số tiền còn lại chị tự nguyện sung ngân sách Nhà nước theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002066 ngày 10/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- UBND xã HS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Mạnh Thắng